

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày: 25.01.2022

“V/v: “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền””

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Hùng**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Công Chi**

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lương Thị Thanh Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2021/TLST-DS ngày 13.7.2021 về việc “*Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXX-ST ngày 08.12.2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2022/QĐST-DS ngày 07.01.2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Diễm Trang**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 79 đường số 5, Khu dân cư 399 đường Ngô Quyền, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Dương Thị Kim Dung và ông Nguyễn Doãn Hồng. Cùng địa chỉ: Số 05 đường Nguyễn Khoái, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Như Nga thành phố Đà Nẵng công chứng số 789 ngày 22/7/2021), bà Dung có mặt, ông Hồng vắng mặt.

- Bị đơn: Bà **Dương Thị Hạ Đoan**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Lô 314 B2-10 Khu gia đình quân nhân lữ đoàn 532, tổ 7, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Dương Thị Phương Uyên**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 07 phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Lê Thị Diễm Trang, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Dung trình bày:*

Do quen biết trong quá trình làm ăn buôn bán với nhau tại Chợ Cồn Đà Nẵng, bà Dương Thị Hạ Đoan đã nhiều lần đề cập với bà Lê Thị Diễm Trang về việc cần vay tiền để xây dựng và hoàn thành 08 căn nhà biệt thự thuộc quyền sở hữu của bà Đoan và hai anh em khác của bà Đoan là ông Linh và bà Uyên, đang xây dựng tại phường Hòa Khánh Nam, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng.

Do tin tưởng nên bà Trang đã nhiều lần cho bà Đoan mượn tiền với mục đích như trên. Ngày 11/09/2020 bà Đoan viết giấy mượn tiền và xác nhận có vay của bà Trang số tiền là 13.619.000.000đ. Bà Đoan cam kết sẽ hoàn trả toàn bộ khoản tiền này cho bà Trang trong vòng 6 tháng. Tuy nhiên quá thời hạn thanh toán đã lâu, bà Trang đã liên hệ gián tiếp qua điện thoại cũng như trực tiếp gặp mặt bà Đoan để yêu cầu hoàn trả khoản tiền đã vay. Nhưng qua tất cả các lần liên lạc đó bà Đoan đều không thể hiện hoặc trình bày bất kỳ một kế hoạch nào về thời điểm cụ thể để thanh toán khoản tiền đã vay cho bà Trang. Khi bà Trang đến nhà bà Đoan yêu cầu giải quyết thì bà Đoan tỏ thái độ không hợp tác giải quyết mà còn thách thức.

Nay bà Lê Thị Diễm Trang yêu cầu bà Dương Thị Hạ Đoan phải thanh toán dứt điểm cho bà Trang tổng số tiền là 14.010.779đ, trong đó: tiền gốc là 13.619.000.000đ; tiền lãi tạm tính từ ngày 10/3/2021 đến 05/7/2021 là 391.779.452đ theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là 10%/ năm = $13.619.000.000đ \times 10\%/365 \times 105 \text{ ngày} = 391.779.452đ$. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bà Đoan phải trả tiền từ thời điểm ngày 11/3/2021 đến ngày 24/01/2021, cụ thể như sau: $13.619.000.000đ \times 10\%/365 \text{ ngày} \times 321 \text{ ngày} = 1.197.725.753đ$. Tổng cộng bà Đoan phải trả cho bà Trang tổng số tiền

14.816.725.753đ. Ngoài ra bà Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung nào khác.

Đối với số tiền 1.000.000.000đ bà Dương Thị Phương Uyên đã vay của bà Trang, bà Uyên đã trả nợ xong cho bà Trang xong. Không liên quan gì đến số nợ trên của bà Đoàn đối với bà Trang. Vì vậy bà Trang không có yêu cầu bà Uyên phải trả bất cứ khoản nợ nào cho bà Trang.

** Bị đơn là bà Dương Thị Hạ Đoàn trong quá giải quyết vụ án trình bày:*

Bà Dương Thị Hạ Đoàn và bà Lê Thị Diễm Trang làm ăn giữa chợ Cồn Đà Nẵng gần 20 năm. Đầu năm 2018, bà Đoàn có vay của bà Trang nhiều lần tiền, mỗi lần vay 300.000.000đ, 150.000.000đ, 200.000.000đ, 50.000.000đ, 100.000.000đ; lần nhiều tiền nhất là 1.500.000.000đ vào ngày 30/4/2018. Mỗi lần bà Trang đưa tiền gốc cho bà Đoàn thì bà Trang trừ tiền lời trong tiền gốc. Tổng cộng số tiền cả gốc và lãi đến cuối năm 2018 là 8.000.000.000đ. Năm 2019 bà Trang cộng thêm 1.000.000.000đ của bà Dương Thị Phương Uyên vay bà Trang cho bà Đoàn luôn vì bà Uyên là em ruột của bà Đoàn. Tổng cộng số tiền vay là 9.000.000.000đ (số tiền này bao gồm cả tiền gốc cộng tiền lãi).

Hàng tháng bà Đoàn phải trả tiền lãi với lãi suất 3.6%/tháng. Số tiền trên bà Đoàn chơi biêu và trả được cho bà Trang được 6.700.000.000đ tiền lãi, tính đến cuối năm 2020. Do dịch bệnh Covid làm ăn không ra nên bà Đoàn không có khả năng lãi thì bà Trang giảm lãi còn 3%/tháng. Ngày 11/09/2020, bà Trang gọi bà Đoàn lên quầy hàng của bà Trang và yêu cầu bà Đoàn phải ghi giấy mượn tiền với số tiền 13.619.000.000đ; trong số tiền 13.619.000.000đ bà Trang đã tính cả tiền gốc và lãi chồng lãi trong đó. Nay bà Trang khởi kiện yêu cầu bà Đoàn trả số tiền 14.010.779.452đ (Trong đó: tiền gốc là 13.619.000.000đ, tiền lãi tạm tính từ ngày 10/03/2021 đến 05/7/2021 là 391.779.452đ) bà Đoàn không đồng ý. Bà Đoàn thừa nhận còn nợ bà Trang số tiền 9.000.000.000đ, bà Đoàn xin trả dần tiền nợ gốc và lãi suất theo lãi ngân hàng cho đến khi nào bán được nhà thì bà Đoàn sẽ trả trong thời gian sớm nhất. Nếu bán nhà sớm, bà Đoàn sẽ trả sớm trước hạn 01/2023.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đoàn xác nhận giấy mượn tiền ngày 11/9/2020 do bà Đoàn viết và ký nhận nhưng do bà Trang ép ký nhận nợ trước quầy hàng kinh doanh của bà Trang ngay tại chợ Cồn nên bà Đoàn phải ký.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị Phương Uyên trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Bà Dương Thị Phương Uyên là em ruột của bà Dương Thị Hạ Đoan. Bà Uyên có vay của bà Lê Thị Diễm Trang 2 lần với tổng số tiền là 1.000.000.000đ. Sau đó, bà Uyên đã vay tiền ngân hàng và đã trả lại số tiền nợ 1.000.000.000đ. Bà Uyên đã trả xong nợ cho bà Trang và tôi không có liên quan gì đến khoản nợ vay giữa bà Trang và bà Đoan.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và của Hội đồng đồng xét xử. Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS; Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ 93 đến 97 của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc thụ lý, thời hạn giải quyết và việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 195, 196 và Điều 203 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình tố tụng trước khi mở phiên tòa có tham gia. Tuy nhiên tại phiên tòa bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là không thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 274, 280, 282, 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Diễm

Trang, buộc bị đơn bà Dương Thị Hạ Đoan phải trả cho bà Lê Thị Diễm Trang số tiền 14.816.725.753đ (trong đó tiền gốc 13.619.000.000đ, tiền lãi 1.197.725.753đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về xác định quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Lê Thị Diễm Trang khởi kiện bà Dương Thị Hạ Đoan, cư trú tại địa chỉ Lô 314 B2-10 Khu gia đình quân nhân lữ đoàn 532, tổ 7, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng về việc yêu cầu bà Dương Thị Hạ Đoan có nghĩa vụ trả số tiền 13.619.000đ và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ. Tại phiên tòa tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

[2] *Về sự vắng mặt của bị đơn:* Tòa án đã triệu tập và niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà đối với bị đơn bà Dương Thị Hạ Đoan và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Phương Uyên nhưng bà Uyên, bà Trang vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bà Dương Thị Hạ Đoan và bà Dương Thị Phương Uyên.

[3] *Về nội dung tranh chấp:* Giữa bà Lê Thị Diễm Trang và bà Dương Thị Hạ Đoan buôn bán tại Chợ Cồn Đà Nẵng nên có quan hệ vay mượn với nhau nhiều lần từ năm 2018. Ngày 11/9/2020 bà Đoan viết giấy mượn của bà Trang số tiền 13.619.000.000đ. Hẹn trong vòng 06 tháng bà Đoan có trách nhiệm trả số tiền trên cho bà Trang. Theo như bà Trang trình bày thì bà Đoan không thực hiện việc trả tiền như đã cam kết. Về phí bị đơn cho rằng không nợ số tiền nêu trên, thực tế bà Đoan vay tiền của bà Trang tổng số tiền là 9.000.000.000đ, với lãi suất 3,6%/ tháng. Bà Đoan đã trả cho bà Trang tổng số tiền lãi được 6.700.000.000đ. Đến đầu năm 2020 do điều kiện kinh tế khó khăn, dịch bệnh nên bà Đoan không có tiền trả nên tiền lãi chồng lên tiền gốc nên bà Trang mới ép buộc bà Đoan ký nhận số tiền nợ

13.619.000.000đ vào ngày 11/9/2020. Nay bà Đoàn chỉ thừa nhận còn nợ bà Đoàn số tiền 9.000.000.000đ, bà Đoàn xin trả dần tiền nợ gốc và lãi suất theo lãi ngân hàng cho đến khi nào bán được nhà thì bà Đoàn sẽ trả trong thời gian sớm nhất. Nếu bán nhà sớm, bà Đoàn sẽ trả sớm trước hạn 01/2023.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 11/9/2020 bà Dương Thị Hạ Đoàn viết Giấy mượn tiền có nội dung: Bà Đoàn mượn của bà Trang số tiền 13.619.000.000đ và hẹn trả trong vòng 06 tháng số nợ trên. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đoàn thừa nhận “*Giấy mượn tiền*” nên trên là do bà Đoàn tự ký và viết ra. Nhưng bà Đoàn chỉ thừa nhận còn nợ bà Trang số tiền 9.000.000.000đ, bà Đoàn đã trả được cho bà Trang số tiền lãi 6.700.000.000đ, theo lãi suất 3,6%/tháng. Ngoài ra bà Đoàn cho rằng bà Trang ép buộc bà viết giấy nhận nợ vào ngày 11/9/2020. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đoàn cung cấp cho Tòa án các giấy viết tay do tự bà viết ra số tiền nợ, tiền lãi và số tiền trả cho bà Trang nhưng không được bà Trang xác nhận. Đồng thời bà Đoàn cũng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bà viết giấy mượn tiền là bị ép buộc. Xét thấy, việc bà Đoàn viết giấy mượn tiền ngày 11/9/2020 có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không bị ép buộc, việc giao kết không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 117, Điều 119 và Điều 385 Bộ luật Dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bà Đoàn nợ của bà Trang số tiền 13.619.000.000đ. Việc bà Đoàn hẹn bà Trang trong vòng 06 tháng trả nợ nhưng hết thời hạn 06 tháng bà Đoàn không trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã cam kết. Căn cứ vào quy định tại Điều 274, 278, 280, 282 Bộ luật dân sự. Buộc bà Dương Thị Hạ Đoàn phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Diễm Trang số tiền 13.619.000.000đ.

[4] *Xét yêu cầu tính tiền lãi của nguyên đơn thì thấy:* Nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi đối với số tiền 13.619.000.000đ kể từ khi hết thời hạn 06 tháng (từ ngày 11/3/2021 đến ngày 24/01/2022 theo lãi suất được quy định tại Bộ luật Dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Diễm Trang buộc bị đơn bà Dương Thị Hạ Đoàn phải có nghĩa vụ trả tiền lãi trên số tiền nợ, tương ứng với thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ, cụ thể như sau: $13.619.000.000đ \times 10\%/365 \text{ ngày} \times 321 \text{ ngày} = 1.197.725.753đ$ tiền lãi.

Như vậy tổng cộng bà Đoàn phải trả cho bà Trang là: 14.816.725.753đ, trong đó tiền gốc 13.619.000.000đ, tiền lãi 1.197.725.753đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đoàn khai trong số tiền nợ 9.000.000.000đ, có cộng thêm số tiền 1.000.000.000đ của bà Uyên nợ của bà Trang. Tuy nhiên tại các phiên hòa giải các bên đương sự thừa nhận số tiền trên bà Uyên đã trả cho bà Trang không liên quan đến số nợ đang tranh chấp giữa bà Trang và bà Đoàn. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến khoản tiền này.

[5] Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu quan điểm giải quyết nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Diễm Trang nên bị đơn bà Dương Thị Hạ Đoàn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với yêu cầu khởi kiện được chấp nhận với số tiền là: 122.816.725đ. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 117, 119, 274, 280, 278, 282 và Điều 385 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Diễm Trang đối với bị đơn bà Dương Thị Hạ Đoàn.

Xử:

1. Buộc bà Dương Thị Hạ Đoàn phải trả cho bà Lê Thị Diễm Trang số tiền: **14.816.725.753đ** (Mười bốn tỷ tám trăm mười sáu triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba đồng), trong đó tiền nợ gốc **13.619.000.000đ** (Mười ba tỷ sáu trăm mười chín triệu đồng), tiền lãi **1.197.725.753đ** (Một tỷ một trăm chín bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi ba đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án cơ đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đầy đủ số tiền phải thi hành án, thì người phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong mọi khoản nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Dương Thị Hạ Đoan phải chịu số tiền 122.816.725đ (*Một trăm hai mươi hai triệu tám trăm mười sáu nghìn bảy trăm hai lăm đồng*).

Nguyên đơn bà Lê Thị Diễm Trang không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Diễm Trang 60.994.169đ (Sáu mươi triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi chín đồng), tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009691 ngày 13.7.2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thành viên Hội đồng xét xử

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Hùng

Thành viên Hội đồng xét xử
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

